

Name: \_\_\_\_\_

Class: \_\_\_\_\_

## TEST 2

### A - LISTENING

Part 1: Listen and choose the sound you hear. (Nghe và chọn âm đúng) (5p) 155

1 r z p ~~t~~

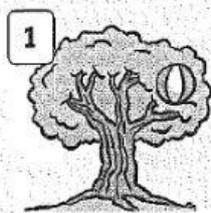
2 z s t p

3 e o u v

4 m r t n

5 w u v r

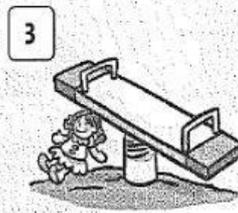
Part 2: Listen and tick (✓) or cross (✗). (5p) (Nghe và chọn ✓ hoặc ✗).



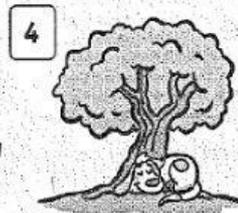
✓ ✗



✓ ✗



✓ ✗



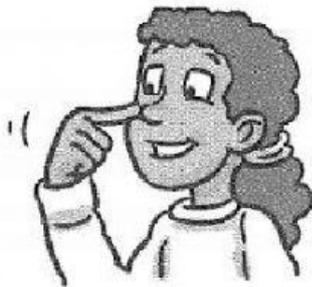
✓ ✗



✓ ✗

### B - READING

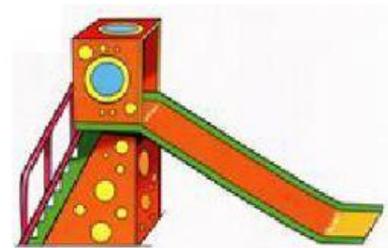
Part 1: Reorder the letters. (5p) (Sắp xếp lại các chữ cái để tạo thành từ đúng).



0. osen → nose



1. orodct → \_\_\_\_\_



2. sleid → \_\_\_\_\_



3. ulenc → \_\_\_\_\_

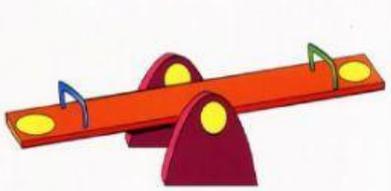


4. snigw → \_\_\_\_\_

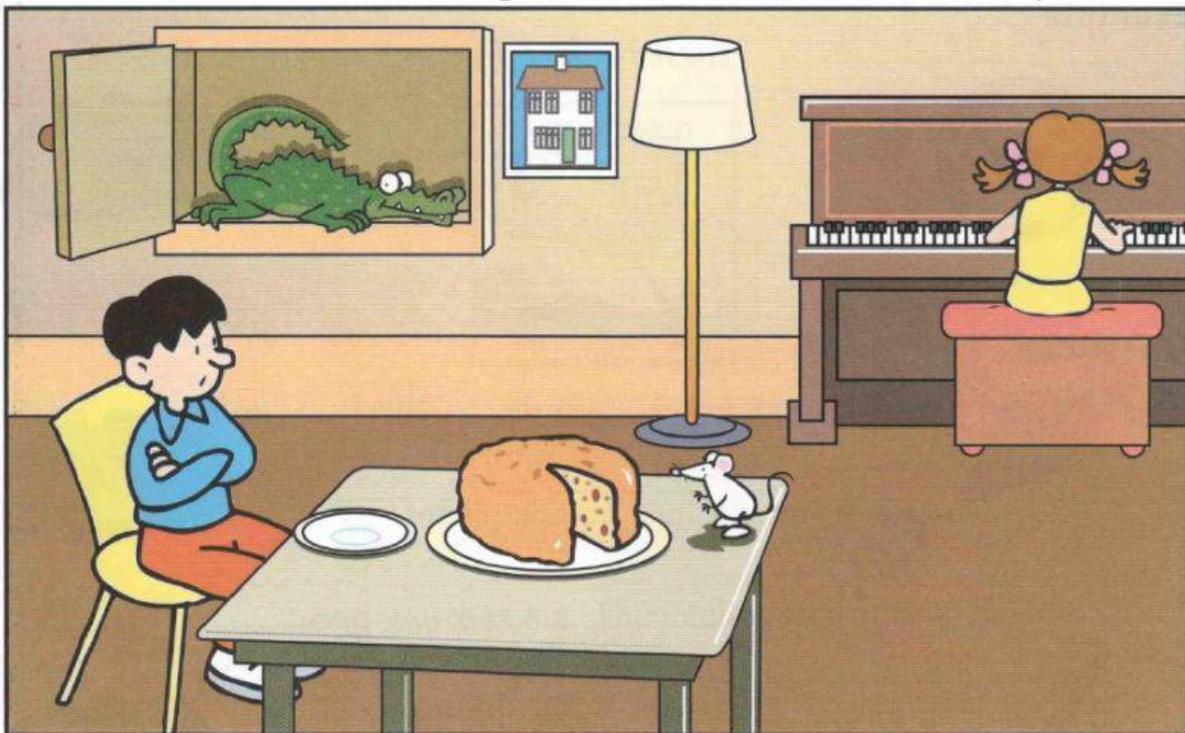


5. remfian → \_\_\_\_\_

**Part 2: Tick (✓) or cross (✗). (5p)** (Đọc câu, chọn ✓ hoặc ✗).

<p>0.</p>  <p>This is grandpa. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>		<p>1.</p>  <p>He's a fireman. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>
<p>2.</p>  <p>This is a slide. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>		<p>3.</p>  <p>She's a housewife. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>
<p>4.</p>  <p>This is a seesaw. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>		<p>5.</p>  <p>This is Rosy's cousin. <input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/></p>

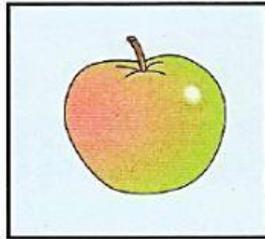
**Part 3: Read and write one-word. (5p)** (Đọc và trả lời câu hỏi, điền 1 từ duy nhất).



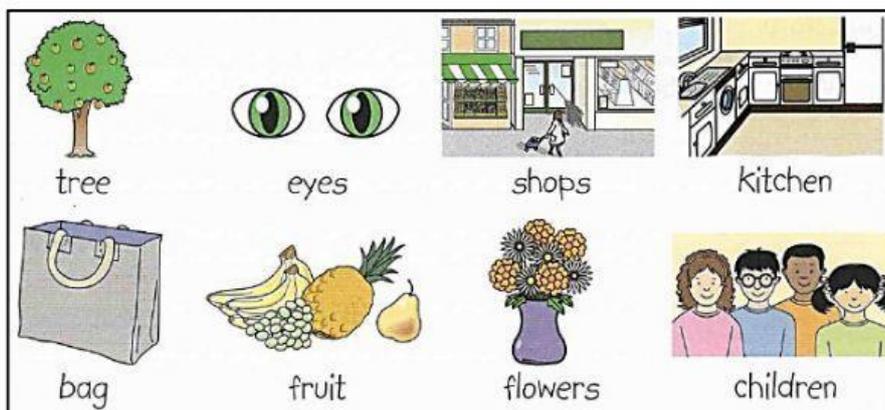
0. Where's the mouse? → It's on the table.
1. What color is the boy's shirt? → It's \_\_\_\_\_.
2. Is the cake under the table? → \_\_\_\_\_.
3. How many girls are there? → \_\_\_\_\_.
4. Is there an elephant in the cupboard? → \_\_\_\_\_.
5. Where is the boy? → He's on the \_\_\_\_\_.

**Part 4: Read and choose a word from the box. (5p)** (Đọc và chọn một từ trong khung điền vào chỗ trống).

### An apple



I am green, yellow or red. I come from a .....tree..... . Lots of  
**(1)** ..... like eating me. I am a **(2)** ..... but I'm not  
 an orange or a grape! People can get me from **(3)** ..... in  
 the street. They put me in a **(4)** ..... there. At home,  
 you can put me in a room like the **(5)** ....., for example.  
 What am I? I am an apple.



**Part 5: Unscramble the sentences. (5p)** (Sắp xếp từ thành câu đúng).

0. name/ What's/ your/ ?

→ What's your name?

1. nurse/ She/ isn't/ a/ .

→ .....

2. frisbee/ is/ Where/ the/ ?

→ .....

3. The/ is/ under/ the/ book/ table/ ?

→ .....

4. is/ kite/ in/ The/ the/ tree/ .

→ .....

5. Billy/ brother/ is/ Rosy's/ .

→ .....